

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2011 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ vào Điều lệ Tổng Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí;
- Căn cứ vào Biên bản Họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2011 của Tổng Công ty CP Vận tải Dầu khí số 01/BB-VTDK-ĐHĐCD ngày 30/05/2011.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua những nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo năm 2010 và phương hướng hoạt động năm 2011 của Hội đồng quản trị cùng với Báo cáo của Tổng Giám đốc (*Phụ lục 01*).
2. Báo cáo của BKS: Báo cáo thẩm định BCTC đã kiểm toán năm 2010; Báo cáo hoạt động năm 2010 và kế hoạch hoạt động năm 2011 của BKS (*Phụ lục 02*).
3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 và giao cho HĐQT xem xét, phê duyệt việc thay đổi, điều chỉnh kế hoạch để phù hợp với tình hình thực tế (*Phụ lục 03*)
4. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên.
5. Thông qua Báo cáo thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2010 và Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2011 (*Phụ lục 04*).
6. Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2010 và Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2010 (*Phụ lục 05*).
7. Thông qua việc sửa đổi một số nội dung trong Điều lệ Tổng công ty (*Phụ lục 06*).
8. Thông qua việc HĐQT bổ nhiệm thành viên HĐQT thay thế:
 - ♦ Ông Phạm Việt Anh thay thế ông Tạ Đức Tiến
 - ♦ Ông Trịnh Hữu Hiền thay thế ông Đồng Anh Tuấn

9. Phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành và thay thế người đại diện theo pháp luật : ông Phạm Việt Anh thay ông tạ Đức Tiến.

10. Thông qua việc bầu thay thế thành viên Ban Kiểm soát:

Bầu ông Lưu Hoàng Tú là thành viên BKS (Thay ông Nguyễn Quốc Dũng)

Điều 2. HĐQT có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty cổ phần Vận tải dầu khí năm 2011 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 30/05/2011.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Đỗ Văn Liên

Nơi nhận:

- Các TV HĐQT
- Ban KS, Ban TGĐ
- Cổ đông PVTrans
- Lưu VT, HĐQT V(4b)

PHỤ LỤC 01

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2010 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2011

*(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 số 01/NQ-VTDK-
ĐHĐCD ngày 30/05/2011)*

Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2010 và phương hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2011:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT-KINH DOANH TRONG NĂM 2010

1. Những thuận lợi

- Nhà máy lọc dầu Dung Quất, sau thời gian chạy thử, cũng đã chính thức được bàn giao và chạy 100% công suất.
- Là một đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt nam trong năm qua PVTrans đã thường xuyên nhận được sự quan tâm, hỗ trợ to lớn của Tập đoàn. Nhận thức rõ những khó khăn của PVTrans do tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, Tập đoàn DKQG Việt nam đã hết sức quan tâm, tạo điều kiện và hỗ trợ PVTrans bằng nhiều biện pháp như hỗ trợ về tài chính, đầu mối cung cấp dịch vụ vận tải trong nước cũng như định hướng mở rộng các dịch vụ mới....
- Tổng công ty PV Trans cũng nhận được sự hợp tác, phối hợp chặt chẽ của các đơn vị thành viên trong Tập đoàn như Công ty lọc hóa dầu Bình Sơn, Vietsovpetro, các Tổng công ty PV Oil, PVEP, PV Gas...vv
- Toàn thể Ban lãnh đạo, tập thể cán bộ công nhân viên, thuyền viên PV Trans đều nhận thức được khó khăn, đoàn kết, chung sức chung lòng và quyết tâm vượt qua các thách thức, khó khăn.

2. Khó khăn

a. Thị trường vận tải dầu quốc tế:

- + Tình hình thị trường vận tải dầu khí trên thế giới vẫn đang còn nhiều khó khăn. Mức cước vận tải quốc tế của cả tàu vận tải dầu thô và tàu sản phẩm dầu đều vẫn đang ở mức thấp và chỉ bằng khoảng 40% - 50% so với những năm 2006 - 2008.
- + Giá dầu thô và lạm phát tăng cao làm cho chi phí nhiên liệu cũng như các chi phí sản xuất vận hành của PV Trans tăng.

b. Thị trường vận tải dầu ở trong nước:

Một số khách hàng chính trong nước của PVTrans trong mảng vận tải sản phẩm dầu thay đổi kế hoạch về sản lượng so với kế hoạch ban đầu khiến đội

tàu chở sản phẩm của PV Trans không có đủ hàng trong nước và phải ra quốc tế cho thuê chuyến trong hoàn cảnh cước vận tải đang thấp.

- c. Biến động tỷ giá làm cho chi phí sử dụng vốn tăng cao đã ảnh hưởng không tốt đến việc triển khai thực hiện các dự án và hiệu quả của các dự án đã đầu tư. Các dự án đầu tư mới đi vào hoạt động, trong các năm đầu còn chưa phát huy hiệu quả ngay.
- d. Đa số cơ sở vật chất của PV Trans là đầu tư mới với vốn vay và chi phí lãi vay lớn nên tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu của PV Trans chưa cao.

Nhìn chung năm 2010 là một năm còn nhiều khó khăn với PV Trans nói riêng và lĩnh vực vận tải biển nói chung.

3. Kết quả đạt được

PV Trans đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về doanh thu và về tổng thể Tổng công ty vẫn đảm bảo kinh doanh có lãi tuy nhiên các chỉ tiêu về lợi nhuận chưa đạt được kế hoạch đề ra .

- **Doanh thu** đạt 3.735,94 tỷ đồng/2.800 tỷ đồng tương đương 133% kế hoạch năm 2010, tăng 81% so với doanh thu thực hiện năm 2009.
- **Lợi nhuận trước thuế** đạt 61,64 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 38,85 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2010 lợi nhuận trước thuế là 161,10 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế là 126,70 tỷ đồng.
- **Nộp ngân sách Nhà nước** đạt 182,76 tỷ đồng, tương đương 349% kế hoạch 2010.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thành viên Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị hiện tại gồm 5 thành viên:
 - + Ông Đỗ Văn Liên - Chủ tịch HĐQT, Đại diện vốn của Tập đoàn Dầu khí Việt nam
 - + Ông Phạm Việt Anh - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Đại diện vốn của Tập đoàn dầu khí Việt nam.
 - + Ông Nguyễn Phùng Hưng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc, Đại diện vốn của Tập đoàn dầu khí Việt nam.
 - + Ông Đồng Anh Tuấn , Ủy viên HĐQT, Đại diện vốn của Tổng công ty Tài chính cổ phần Dầu khí.
 - + Ông Đỗ Minh Toàn, Ủy viên HĐQT, Đại diện vốn của Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu.
- Năm 2010 có sự thay đổi về thành viên HĐQT, cụ thể :
 - + Ông Phạm Việt Anh thay thế ông Tạ Đức Tiến,
 - + Ông Đồng Anh Tuấn thay thế ông Nguyễn Minh Hòa

2. Hoạt động của HĐQT Công ty

Nhận thức được những khó khăn của Tổng công ty, năm 2010 Hội đồng quản trị Công ty đã tập trung lãnh đạo nhằm thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác điều hành của Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý, HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành để tìm những giải pháp tháo gỡ khó khăn trong sản xuất- kinh doanh.

3. Các quyết định của HĐQT năm 2010

Trong năm qua HĐQT đã tiến hành 4 cuộc họp định kỳ (1 quý 1 lần), 1 cuộc họp HĐQT bất thường và 23 cuộc họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, Tiểu ban của Hội đồng quản trị - (Hội đồng đầu tư) đã tiến hành 5 cuộc họp, Hội đồng nhân sự đã tiến hành 18 cuộc họp để xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trên cơ sở kết quả các cuộc họp của HĐQT/HĐĐT/HĐNS, HĐQT đã ban hành 60 quyết định và 5 nghị quyết làm cơ sở cho Tổng Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh. Các vấn đề lớn đã được xem xét, phê duyệt như sau:

- Phê duyệt các dự án hoán cải/đầu tư FSO/FPSO để cung cấp cho một số nhà thầu dầu khí đang khai thác dầu tại Việt nam,
- Quyết định tham gia góp vốn thành lập các công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ hàng hải dầu khí là lĩnh vực có doanh thu và lợi nhuận ổn định nhằm nhằm đa dạng hóa hoạt động sản xuất kinh doanh để Tổng công ty khắc phục những tác động tiêu cực của suy thoái kinh tế toàn cầu, từng bước cải thiện kết quả sản xuất kinh doanh.
- Quyết định cơ cấu lại vốn đầu tư tại một số công ty thành viên để đảm bảo hiệu quả đầu tư và cân đối nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Quyết định các nội dung đổi mới doanh nghiệp, cụ thể chuyển đổi mô hình hoạt động của một số công ty thành viên/chi nhánh do Tổng công ty đầu tư 100% vốn thành công ty cổ phần nhằm tăng cường tính chủ động và nâng cao năng lực quản lý cho các đơn vị thành viên để góp phần tăng hiệu quả sản xuất của Tổng công ty nói chung.
- Sắp xếp, cải tiến cơ cấu tổ chức của Tổng công ty để đảm bảo tính hiệu quả và hợp lý .
- Tuyển dụng và bổ nhiệm các cán bộ lãnh đạo và quản lý.
- Các nội dung khác.

4. Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Tổng giám đốc và Bộ máy điều hành

Đánh giá chung về tình hình hoạt động của Tổng công ty:

- Ban Tổng giám đốc đã nhận thức rõ những khó khăn và thuận lợi của Tổng công ty, nên đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất-kinh doanh của Tổng công ty.
- Ban Tổng Giám đốc đã chủ động trong việc đa dạng hóa các loại hình sản xuất kinh doanh, đặc biệt những dịch vụ mang tính ổn định, hiệu quả và ít chịu tác động của khủng hoảng, trong đó kết quả nổi bật là việc tham gia vào thị trường dịch vụ hàng hải dầu khí như cung cấp FSO/FPSO cho các mỏ khai thác tại Việt nam, để tạo một lĩnh vực hoạt động có hiệu quả, có nguồn thu ổn định nhằm giảm phụ thuộc quá nhiều vào thị trường vận tải quốc tế có nhiều biến động và rủi ro.

- Ngoài ra, trong năm qua đã tích cực thu xếp vốn, cấu trúc lại vốn vay, tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng và quản lý an toàn hàng hải, từng bước nâng cao ý thức làm việc của CBCNV trong Tổng công ty, từng bước kiện toàn và đào tạo nguồn nhân lực, củng cố việc năm bắt thị trường....

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, trong năm 2010 Tổng công ty vẫn còn một số tồn tại, cụ thể là:

- Nguồn nhân lực của Tổng công ty mặc dù đã được tăng cường bổ sung thêm nhưng hiện vẫn còn thiếu, chưa mạnh.
- Việc xây dựng văn hóa doanh nghiệp vẫn đang trong quá trình tiến hành.
- Đa số các đơn vị thành viên mới thành lập nên hiệu quả sản xuất-kinh doanh chưa cao.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2011

Đặc điểm tình hình

Trong năm 2011, tình hình kinh tế, vận tải biển thế giới và Việt Nam được dự báo sẽ vẫn còn khó khăn hơn do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu. Giá cước vận tải vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp.

Trong năm 2011, Nhà máy lọc dầu Dung Quất sẽ ngừng 2 tháng để sửa chữa bảo dưỡng, buộc đội tàu dầu thô của PV Trans phải khai thác tại thị trường quốc tế.

Các đối tác chính trong mảng vận tải dầu sản phẩm giảm sản lượng hàng vận chuyển sẽ làm cho việc kinh doanh đội tàu sản phẩm của PV Trans sẽ khó khăn hơn. Một số tàu sẽ phải khai thác tại thị trường quốc tế với mức cước rất thấp.

Theo kế hoạch, một số tàu của PV Trans phải lên đốc định kỳ trong năm 2011 nên sẽ ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh.

Chính sách và thị trường tài chính tiền tệ trong năm 2011 tại Việt Nam dự báo có nhiều biến động sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh do PV Trans phải hạch toán dự phòng chênh lệch tỷ giá.

Năm 2011 đối với PV Trans là một năm còn nhiều khó khăn hơn so với năm 2010. Tuy nhiên bên cạnh đó, với lợi thế là một đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt nam, PV Trans vẫn tiếp tục được sự quan tâm và ủng hộ của Tập đoàn thông qua các chính sách hỗ trợ kịp thời, hiệu quả về tài chính, giá cước và tạo điều kiện mở rộng hoạt động sang các lĩnh vực dịch vụ có hiệu quả hơn.

Nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2011

- Tiếp tục thúc đẩy hoạt động sản xuất-kinh doanh với các chỉ tiêu chính:
 - + Doanh thu là 4.300 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế là 42 tỷ đồng,
 - + Lợi nhuận sau thuế là 4 tỷ đồng;
- Trong đó các chỉ tiêu chính của Công ty Mẹ:
- + Doanh thu 1.050 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế 19 tỷ đồng

- + Lợi nhuận sau thuế là 14 tỷ đồng
- Tăng cường cải tiến hệ thống quản lý; tích cực triển hành các biện pháp tiết kiệm, chống lãng phí;
- Chú trọng công tác đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực;
- Chăm lo đời sống vật chất-tinh thần của CBCNV;
- Nâng cao chất lượng các tổ chức đoàn thể;
- Tiếp tục triển khai xây dựng văn hóa doanh nghiệp mang bản sắc PVTrans.

Dự kiến kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2011

- Thực hiện công tác quản lý, giám sát công tác điều hành của Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông và các nghị quyết của HĐQT. Đồng thời chỉ đạo, phối hợp Ban điều hành đưa ra những giải pháp đột phá nhằm đưa Tổng công ty vượt qua giai đoạn khó khăn, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững trong tương lai.,
- Năm bắt, đánh giá tình hình và kết quả sản xuất-kinh doanh của Tổng công ty theo từng quý, từ đó thảo luận và thông qua các báo cáo, đề án, biện pháp, chủ trương chính sách...

Một số nội dung quan trọng được thảo luận và thông qua HĐQT

- Báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh 2010 và kế hoạch sản xuất-kinh doanh 2011.
- Phương án phân phối lợi nhuận 2010.
- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2011.
- Phê duyệt dự án đầu tư để mở rộng khả năng cung cấp dịch vụ nhằm tăng và giữ sự ổn định về doanh thu, lợi nhuận cho Tổng công ty.
- Phê duyệt Biên chế các chức danh lãnh đạo, quỹ lương của Tổng công ty.
- Phê duyệt các quy chế, quy định, định mức.
- Quyết định các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình thực hiện kế hoạch 2011.

PHỤ LỤC 02

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 số 01/NQ-VTDK-
DHĐCD ngày 30/05/2011)

PHẦN I **KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2010**

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Cơ cấu tổ chức:

Gồm 3 thành viên:

- Ông Thái Ngọc Lan - Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách;
- Ông Hà Thúc Hiếu - thành viên chuyên trách (được bổ nhiệm thay ông Vũ Hiền theo Nghị quyết 01/VTDK-ĐHĐCD-NQ ngày 21/05/2010 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010);
- Ông Nguyễn Quốc Dũng - thành viên không chuyên trách.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2010:

Trong năm qua, Ban Kiểm soát đã chủ động trên cơ sở các quy định của pháp luật, điều lệ Tổng công ty, các nghị quyết của chủ sở hữu, thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Tổng công ty, chủ yếu thực hiện các nội dung công việc sau:

- Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng tháng, quý; phân công trách nhiệm cho từng thành viên Ban Kiểm soát thực hiện theo các chức năng đã được quy định.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010; giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ Tổng công ty, pháp luật Nhà nước và các quy chế, nghị quyết, quyết định, chỉ thị của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.
- Tham gia các cuộc họp định kỳ cùng Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.
- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo Tài chính; phân tích, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.
- Phối hợp với các cơ quan Nhà nước, Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại đơn vị.
- Tham gia công tác kiểm tra quản lý tại văn phòng Tổng công ty và các đơn vị thành viên; giám sát việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra đối với

đơn vị; xem xét, thảo luận với kiêm toán viên độc lập về việc kiêm toán báo cáo tài chính năm, giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị của kiêm toán đưa ra.

- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phần vốn của Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác, với mục đích bảo toàn và phát triển vốn.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát Tổng công ty được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty, các đơn vị thành viên, để giúp Tổng công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ.

II. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010 của Tổng công ty:

Năm 2010 là một năm khó khăn của kinh doanh vận tải biển quốc tế. Tình hình kinh tế thế giới phục hồi chậm nhưng vẫn còn trong giai đoạn bất ổn. Cước phí vận tải đang duy trì ở mức thấp, đặc biệt trong lĩnh vực vận tải hàng lỏng, trong khi đó giá nhiên liệu lại tăng cao.

Với những khó khăn trên, Tổng công ty đạt các chỉ tiêu về doanh thu, thuế phải nộp ngân sách nhà nước nhưng không đạt chỉ tiêu lợi nhuận: Doanh thu thực hiện 3.735,94 tỷ đồng đạt 133% kế hoạch năm 2010; Lợi nhuận trước thuế 61,64 tỷ đồng đạt 38% kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế 38,85 tỷ đồng đạt 31% kế hoạch; Thuế phải nộp ngân sách Nhà nước 182,76 tỷ đồng đạt 349% kế hoạch.

DVT: Tỷ đồng

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2010	Thực hiện năm 2010	Tỷ lệ thực hiện kế hoạch
1	Vốn điều lệ	2.326,00	2.326,00	100%
2	Tổng doanh thu hợp nhất	2.800,00	3.735,94	133%
3	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	161,10	61,64	38%
4	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	126,70	38,85	31%
5	Tổng số thuế phải nộp ngân sách	52,40	182,76	349%

❖ Về tình hình thực hiện đầu tư năm 2010:

➤ Dự án đầu tư TSCĐ:

- Đã đầu tư 01 tàu vận tải sản phẩm dầu 16.187 DWT.
- Đã hoàn tất đầu tư mua kho chứa nỗi Kamari (FSO).
- Đầu tư Cảng quốc tế PV Trans tại Khu kinh tế Dung Quất: Do khủng hoảng kinh tế, dự án Cảng quốc tế tại Khu kinh tế Dung Quất tỉnh Quảng Ngãi đang được PV Trans dừng triển khai và đang tiến hành các thủ tục chuyển giao dự án này cho Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) theo chỉ đạo của Tập đoàn tại Nghị quyết số 11795/NQ-DKVN ngày

24/12/2010.

➤ **Dự án đầu tư tài chính:**

- Đã góp đủ vốn điều lệ vào Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế (Gas Shipping).
- Đã mua lại số cổ phần bằng 54,27% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vận tải dầu Phương Đông Việt từ các cổ đông.
- Đã góp 1 phần vốn vào thành lập Công ty liên doanh cung cấp và vận hành FPSO cho mỏ Chim Sáo và Dừa.
- Đã thành lập Công ty liên doanh O&M điều hành FPSO cho mỏ Chim Sáo và Dừa.

III. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2010:

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng công ty trong năm tài chính 2010, kết thúc 31/12/2010 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Tổng công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định tại Quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài chính.
- Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2010.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Tổng công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ của các Tổ chức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh theo qui định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Tình hình thực hiện kế hoạch về các chỉ tiêu doanh thu, nộp ngân sách rất tốt nhưng không đạt chỉ tiêu lợi nhuận, năm 2010 lợi nhuận không cao, vì những nguyên nhân sau:

- Tình hình thị trường vận tải dầu khí trên thế giới vẫn đang còn nhiều khó khăn. Mức cước vận tải quốc tế của cả tàu vận tải dầu thô và tàu sản phẩm dầu đều vẫn đang ở mức thấp hơn giá thành.
- Giá dầu thô và lạm phát tăng cao làm cho chi phí nhiên liệu cũng như các chi phí sản xuất vận hành của PV Trans tăng, trong khi đó mức cước không tăng.
- Sự thay đổi chênh lệch tỷ giá giữa USD và VND làm ảnh hưởng rất lớn đến kết quả kinh doanh của Tổng công ty.

Các chỉ số tài chính cơ bản:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng doanh thu là 1,04% rất thấp, do lợi nhuận giảm, nguyên nhân đã nêu ở trên.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu là 1,67% hệ số này thấp do tình hình kinh doanh trong năm 2010 có nhiều khó khăn.
- Hệ số khả năng thanh toán hiện hành: 1,68 như vậy khả năng thanh toán của doanh nghiệp là tốt.

- Hệ số khả năng thanh toán nhanh: 1,60 khả năng thanh toán nhanh ở doanh nghiệp là tốt.
- Hệ số nợ: Hệ số nợ đầu năm 66,58%, hệ số nợ cuối năm 59,94%.

Hệ số nợ cuối năm giảm, khả năng chủ động về tài chính của PV Trans tăng cao.

IV. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc:

Trong năm qua, đối với thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Tổng công ty đã thực hiện một số nội dung sau:

- Khai thác an toàn, hiệu quả đội tàu phục vụ cung cấp dầu thô dầu vào cũng như phân phối sản phẩm dầu cho Nhà máy lọc dầu Dung Quất.
- Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, thường xuyên tổ chức kiểm tra đánh giá hệ thống quản lý để ngày càng hoàn thiện và hoạt động hiệu quả hơn.
- Tái cấu trúc tại các đơn vị thành viên của Tổng công ty bằng việc chuyển 02 đơn vị trực thuộc là Công ty TNHH một thành viên Vận tải Dầu khí Hà Nội và Vũng Tàu thành công ty cổ phần; thành lập mới Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Quảng Ngãi (PV Trans Quảng Ngãi) vào ngày 07/12/2010 trên cơ sở chi nhánh của PV Trans tại Quảng Ngãi; tiếp nhận nguyên trạng Công ty TNHH MTV Vận tải Thủy bộ Dung Quất - Vinashin từ Công ty Công nghiệp Tàu thủy Dung Quất.
- Điều chỉnh cơ cấu bộ máy tổ chức trong Tổng công ty theo hướng chuyên môn hóa.
- Củng cố bộ máy tổ chức nhân sự nhằm tăng cường đội ngũ cán bộ có năng lực, đáp ứng yêu cầu phát triển Tổng công ty.
- Năng động tìm kiếm và thận trọng thực hiện các loại hình kinh doanh có hiệu quả nhằm tăng nguồn doanh thu.
- Xây dựng, ban hành và triển khai các quy chế nội bộ nhằm giảm thiểu rủi ro, tồn thất, tiết giảm các chi phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát Tổng giám đốc bám sát nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua, bám sát chiến lược mà Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam phê duyệt, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch 2010. Trong quá trình hoạt động, Hội đồng quản trị tuân thủ Điều lệ Tổng công ty, luật pháp nhà nước. Hội đồng quản trị đoàn kết với Ban điều hành Tổng công ty cùng hợp tác nhằm đưa Tổng công vượt qua khó khăn của năm 2010.

Cùng với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc cũng có những chỉ đạo rất sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc, phụ trách từng lĩnh vực, thực hiện phân quyền và trách nhiệm rõ ràng, duy trì họp giao ban hàng tháng nhằm mục đích kiểm điểm những công việc đang tiến hành và những khó khăn vướng mắc cần tháo gỡ.

V. Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc:

Trong năm 2010, Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc.

Nhìn chung, trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát đã được

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

Trong thời gian tới, cần duy trì và phát huy sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

VI. Kết luận và kiến nghị:

Trong năm qua, Tổng công ty đã quan tâm đến đầu tư mở rộng kinh doanh và kinh doanh có hiệu quả nhưng không cao và dự báo sẽ có nhiều biến động do sự thay đổi của tỷ giá ngoại tệ ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh cho năm 2011.

Tổng công ty cần rà soát lại tình hình kinh doanh ở các công ty thành viên bị lỗ để có biện pháp hỗ trợ và tháo gỡ. Cần thận trọng trong đầu tư đặc biệt là vay ngân hàng cho đầu tư, trong điều kiện kinh doanh hiệu quả không cao như hiện nay sẽ không có lợi cho Công ty. Chú ý thu hẹp tỷ lệ nắm giữ vốn ở các Công ty không tiềm năng.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và xây các định mức kinh tế - kỹ thuật để làm căn cứ kiểm soát.

Tăng cường công tác kế toán quản trị để cung cấp nhiều thông tin hữu ích cho Ban lãnh đạo Tổng công ty.

Tiếp tục phát huy công tác tài chính đáp ứng đủ nguồn vốn cho công tác đầu tư của Tổng công ty.

PHẦN II

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC BAN KIỂM SOÁT NĂM 2011

1. Kiểm soát và phát hành Báo cáo kiểm soát hàng tháng gửi Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc.
2. Tham gia kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010 cùng với Kiểm toán độc lập.
3. Kiểm tra các hoạt động đầu tư - xây dựng, thực hiện các dự án của Tổng công ty.
4. Kiểm soát hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc:
 - Thực hiện chiến lược của Tổng công ty do ĐHĐCĐ thông qua.
 - Thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2011.
 - Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ Tổng công ty.
 - Kết hợp kiểm tra hệ thống các định mức kinh tế kỹ thuật.
 - Sử dụng hiệu quả đồng vốn của cổ đông.
 - Chấp hành Pháp luật nhà nước, Điều lệ Tổng công ty.
 - Thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát, Kiểm toán độc lập, Kiểm toán độc lập của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.
5. Tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm cùng với việc kiểm tra, tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán ở Tổng công ty và các công ty con.
6. Báo cáo kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2012.
7. Các công tác khác.

PHỤ LỤC 03**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011**

(*Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 số 01/NQ-VTDK-DHĐCD ngày 30/05/2011*)

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2011:

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2011	
			Hợp nhất	Công ty mẹ
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	2.326,00	2.326,00
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.300,00	1.050,00
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	42,00	19,00
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,00	14,25
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	0,17%	0,61%
6	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	123,00	34,00

2. Kế hoạch đầu tư XDCB và mua sắm trang thiết bị năm 2011 của Công ty mẹ:

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2011
I	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	1.767,30
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	1.006,45
2	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	760,85
II	Nguồn vốn	Tỷ đồng	1.767,30
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	3,07
2	Vốn vay + khác (*)	Tỷ đồng	1.764,23

Ghi chú: Số liệu chi tiết tại Phụ lục 03.1 và 03.2.

3. Điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ năm 2010 (850 tỷ đồng) - Phụ lục 03.3

Phụ lục 03.1
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN VÀ MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ NĂM 2011

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Số tự	Tên dự án	Tổng mức đầu tư			Kế hoạch năm 2011		
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó	
			Vốn chủ sở hữu	Vốn vay + khác		Vốn chủ sở hữu	Vốn vay + khác
	Tổng cộng (= I + II)	1.006,45	2,20	1.004,25	1.006,45	2,20	1.004,25
I	Đầu tư xây dựng cơ bản						
1	Dự án chuyển tiếp						
2	Dự án khởi công mới						
2.1	Đóng tàu vận tải dầu thô loại Aframax 104.000 DWT tại Công ty Công nghiệp Tàu thủy Dung Quất (DQS)	1.004,25		1.004,25	1.004,25		1.004,25
3	Dự án chuẩn bị đầu tư						
II	Mua sắm tài sản cố định						
1	Mua sắm tài sản cố định và trang thiết bị văn phòng	2,20	2,20		2,20	2,20	

Phụ lục 03.2
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NĂM 2011

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Tên dự án	Phần vốn góp của PV Trans			Kế hoạch năm 2011		
		Tổng số	Nguồn vốn		Tổng số	Nguồn vốn	
			Vốn chủ sở hữu	Vốn vay + khác		Vốn chủ sở hữu	Vốn vay + khác
	Tổng cộng	760,95	0,98	759,98	760,85	0,88	759,98
1	Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần FSO Bạch Hổ (Vốn điều lệ 1.200 tỷ đồng, PV Trans nắm 51%)	612,00		612,00	612,00		612,00
2	Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Dịch vụ Khai thác Dầu khí (Vốn điều lệ 300 tỷ đồng, PV Trans nắm 49%)	147,00		147,00	147,00		147,00
3	Góp vốn vào Công ty Liên doanh O&M phục vụ FPSO mỏ Chim Sáo và Dừa (PV Keez)	1,95	0,98	0,98	1,85	0,88	0,98

Phụ lục 03.3

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2010 (850 tỷ đồng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số thứ tự	Khoản mục đầu tư	Kế hoạch ĐHĐCD thông qua năm 2010	Thực hiện năm 2010	Kế hoạch đầu tư năm 2011	Ghi chú
1	Đầu tư 02 tàu vận tải sản phẩm dầu loại 5.000 - 12.000 DWT của Công ty TNHH MTV Vận tải Dầu khí Hà Nội	61.808	53.006		Mua tàu PVT Sea Lion
2	Góp đủ vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương (PV Trans Pacific) để đóng mới tàu vận tải dầu thô loại Aframax tại DQS	275.000	275.000		
3	Góp vốn vào dự án đầu tư tàu FPSO cho Premier Oil tại mỏ Chim Sáo và Dừa	153.622	45.938		
4	Đầu tư Cảng quốc tế PV Trans tại Khu kinh tế Dung Quất	20.273			
5	Góp vốn thành lập Công ty Liên doanh Vận tải Việt Nam - Venezuela	8.670			
6	Đầu tư tàu FSO cho mỏ Đại Hùng	118.300	126.989		
7	Góp đủ vốn điều lệ và nâng tỷ lệ vốn góp của PV Trans tại Công ty Cổ phần Vận tải Sản phẩm khí Quốc tế	104.386	133.209		
8	Góp vốn vào Công ty Cổ phần Vận tải dầu Phương Đông Việt	108.000	75.975		
9	Góp vốn vào Công ty Cổ phần Dịch vụ Khai thác Dầu khí - PPS (Vốn điều lệ 300 tỷ đồng, PV Trans nắm 49%)			98.000	Phần còn lại vay Tập đoàn
10	Góp vốn thành lập Công ty Cổ phần FSO Bạch Hổ (Vốn điều lệ 1.200 tỷ đồng, PV Trans nắm 51%)			41.942	Phần còn lại vay Tập đoàn
	Cộng		710.117	139.942	
	Tổng cộng	850.059		850.059	

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 04

BÁO CÁO THÙ LAO NĂM 2010 VÀ KẾ HOẠCH THÙ LAO NĂM 2011 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

(*Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 số 01/NQ-VTDK-DHĐCD ngày 30/05/2011*)

1. Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2010

- ♦ **Đối với thành viên không chuyên trách:**
 - Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị : 3.000.000 đồng/người/tháng
 - Thù lao của thành viên Ban Kiểm soát : 1.500.000 đồng /người/tháng
- ♦ **Đối với thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát chuyên trách:** Áp dụng chế độ trả lương theo quy định tại quy chế trả lương của Tổng công ty

2. Kế hoạch lương/thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2011

- ♦ **Đối với thành viên không chuyên trách:**
 - Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị : 3.000.000 đồng/người/tháng
 - Thù lao của thành viên Ban Kiểm soát : 1.500.000 đồng /người/tháng
- ♦ **Đối với thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát chuyên trách:** Áp dụng chế độ trả lương theo quy định tại quy chế trả lương của Tổng công ty

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 05

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHÓI LỢI NHUẬN VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2010

(*Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 số 01/NQ-VTDK-DHĐCD ngày 30/05/2011*)

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHÓI LỢI NHUẬN VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2010 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ

Đơn vị tính: VNĐ

Số thứ tự	Nội dung	Tiêu chí	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2009 chưa phân phối		66.318.361.041
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2010		9.597.309.423
3	Lợi nhuận phân phối năm 2010 (Bảng cân đối kế toán)	$3=1+2$	75.915.670.464
4	Phân phối lợi nhuận:		75.915.670.464
4.1	Thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2010		162.000.000
4.2	Quỹ dự phòng tài chính	$4.2=(2-4.1)*10\%$	943.530.942
4.3	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	$4.3=(2-4.1)*5\%$	471.765.471
4.4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	$4.4=(2-4.1)*10\%$	943.530.942
4.5	Chia cổ tức	$4.5=(2-4.1)*0\%$	0
4.6	Quỹ khen thưởng Ban điều hành	$4.6=(2-4.1)*0\%$	0
4.7	Quỹ đầu tư phát triển	$4.7=3-(4.1+4.2+4.3+4.4+4.5+4.6)$	73.394.843.108

PHỤ LỤC 06

SỬA ĐỔI, BỎ SUNG ĐIỀU LỆ TỔNG CÔNG TY

(Đính kèm Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 số 01/NQ-VTDK-DHĐCD ngày 30/05/2011)

Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Sửa đổi, bổ sung Khoản 1:

Nội dung hiện tại: “Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Tổng công ty”.

Nội dung sửa đổi: “Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Tổng công ty đối với các vấn đề sau:

- a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty;
- b. Thông qua định hướng phát triển Tổng công ty;
- c. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty nếu Điều lệ Tổng công ty không quy định một tỷ lệ khác;
- f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g. Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty” .

Sửa đổi, bổ sung Khoản 4:

Nội dung hiện tại: “Phiếu lấy ý kiến gửi về Tổng công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Tổng công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ”.

Nội dung sửa đổi: “Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Tổng công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến không được gửi về Tổng công ty hoặc gửi về sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến được coi là ý kiến tán thành. Các phiếu đã bị mở trước khi gửi về Tổng công ty là phiếu không hợp lệ”.